

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 179/2003/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 9 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Về chương trình, kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị

quyết của Bộ Chính trị - Ban Chấp hành Trung ương

Đảng khoá IX về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và

phát triển nông, lâm trường Quốc doanh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 28 NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2003 của Bộ Chính trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị - Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển nông, lâm trường quốc doanh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Chương trình, kế hoạch của Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết Bộ Chính trị - Ban chấp hành

Trung ương Đảng Khoá IX về tiếp tục sắp xếp, đổi mới

và phát triển nông, lâm trường quốc doanh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 179/2003/QĐ-TTg

ngày 03 tháng 9 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ)

A. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH

Mục tiêu của Chương trình, kế hoạch là tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Bộ Chính trị về Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển nông, lâm trường quốc doanh, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng bền vững tài nguyên đất đai, tài nguyên rừng, vườn cây lâu năm và cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện có; hình thành các vùng sản xuất nông, lâm sản hàng hoá tập trung, chuyên canh, thâm canh quy mô lớn gắn với chế biến và tiêu thụ; nâng cao hiệu quả sản xuất và sức cạnh tranh; tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, bảo vệ môi trường sinh thái và góp phần xoá đói, giảm nghèo. Thúc đẩy ứng dụng nhanh và có hiệu quả các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất nông, lâm nghiệp; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng nông, lâm trường và phân định rõ nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và nhiệm vụ công ích; tăng cường quản lý nhà nước đối với nông, lâm trường.

Yêu cầu của Chương trình, kế hoạch là trên cơ sở quán triệt đầy đủ quan điểm, mục tiêu và nội dung của Nghị quyết, cụ thể hóa thành các văn bản pháp quy để triển khai thực hiện Nghị quyết một cách đồng bộ, đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả.

B. NỘI DUNG CHÍNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH

I. TIẾP TỤC SẮP XẾP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG,

LÂM TRƯỜNG QUỐC DOANH

1. Phân loại, sắp xếp nông, lâm trường theo phương hướng, nhiệm vụ của Nghị quyết đề ra, gồm:

- Nông, lâm trường làm nhiệm vụ kinh doanh là chủ yếu, thực hiện sản xuất, kinh doanh và hạch toán theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.
- Nông, lâm trường làm nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh nhưng phải đảm nhận một phần chức năng xã hội và an ninh, quốc phòng (vùng sâu, biên giới, hải đảo).
- Nông, lâm trường làm nhiệm vụ công ích là chủ yếu, hoạt động theo loại hình doanh nghiệp dịch vụ, công ích.

2. Rà soát phương hướng, nhiệm vụ của từng nông, lâm trường quốc doanh để tiếp tục đổi mới hoặc giải thể.

Nông trường:

a) Nông trường cần tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả.

Nông trường chuyên canh cây lâu năm có cơ sở hạ tầng tương đối hoàn chỉnh: Tập trung thâm canh diện tích vườn cây đã trồng, gắn với đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở chế biến hiện có hoặc xây dựng cơ sở chế biến mới (có các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nông trường tham gia cổ phần); chỉ mở rộng diện tích trồng mới khi có dự án thực sự hiệu quả.

b) Nông trường cần tiếp tục duy trì nhưng chuyển đổi phương hướng, nhiệm vụ.

- Nông trường chuyên canh mía, dứa, dâu tằm, bông, thuốc lá...; tổ chức lại sản xuất gắn với doanh nghiệp chế biến; chuyển sang sản xuất giống, xây dựng mô hình tiên bộ kỹ thuật để phục vụ tại nông trường và thúc đẩy phát triển sản xuất trong vùng.

- Nông trường sản xuất cây lương thực, cây hàng năm khác, chăn nuôi chuyển hẳn sang sản xuất giống, xây dựng mô hình ứng dụng tiên bộ kỹ thuật để chuyển giao cho nông dân sản xuất; đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở chế biến hiện có hoặc xây dựng cơ sở chế biến mới; đồng thời tổ chức kinh doanh để hợp đồng tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

- Nông trường ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số có yêu cầu phục vụ cho định canh, định cư, an ninh quốc phòng chỉ quản lý một số diện tích phù hợp để sản xuất giống, xây dựng mô hình ứng dụng, chuyển giao tiên bộ khoa học - kỹ thuật và xây dựng cơ sở chế biến để phục vụ đồng bào trong vùng; kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng.

c/ Thành lập mới nông trường ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số và có yêu cầu phục vụ định canh, định cư, an ninh, quốc phòng. Nông trường chỉ quản lý một diện tích đất phù hợp để sản xuất giống, xây dựng mô hình ứng dụng, chuyển giao tiên bộ khoa học - kỹ thuật và xây dựng cơ sở chế biến để phục vụ đồng bào trong vùng, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, xã hội với an ninh, quốc phòng.

d/ Nông trường chuyển loại hình thức sở hữu khác hoặc giải thể:

Nông trường nhiều năm làm ăn thua lỗ hoặc thu nhập chủ yếu từ nguồn thu cho thuê đất, không có yêu cầu giữ lại.

Lâm trường

a/ Lâm trường đang quản lý chủ yếu là rừng sản xuất, đất trồng rừng nguyên liệu cần được tiếp tục đầu tư thâm canh, sử dụng giống mới, gắn lâm trường (vùng nguyên liệu) với nhà máy chế biến và chuyển sang hoạt động theo cơ chế sản xuất, kinh doanh.

b/ Những lâm trường đang quản lý chủ yếu là đất có rừng tự nhiên và diện tích đất được quy hoạch trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng thì chuyển sang đơn vị sự nghiệp có thu (Ban quản lý).

c/ Lâm trường quản lý diện tích đất lâm nghiệp ít, phân bố xen kẽ với đất nông nghiệp và gần khu dân cư thì thu hẹp diện tích, chuyển thành doanh nghiệp sự nghiệp có thu, làm dịch vụ sản xuất giống, xây dựng mô hình ứng dụng và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân trong vùng.

d/ Lâm trường chuyển loại hình sở hữu khác, giải thể.

Lâm trường không cần giữ lại thì giải thể, chính quyền thu lại đất để sử dụng theo quy định của pháp luật.

3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng công ty nhà nước hướng dẫn việc sắp xếp, đổi mới và phát triển nông, lâm trường theo hướng sắp xếp, đổi mới nói trên.

Các Bộ, ngành có nông, lâm trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng công ty nhà nước chỉ đạo thực hiện việc rà soát, sắp xếp, đổi mới và phát triển nông, lâm trường của ngành, địa phương và xây dựng đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển nông, lâm trường của ngành, địa phương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

II. ĐỔI MỚI, QUẢN LÝ NÔNG, LÂM TRƯỜNG QUỐC DOANH

1. Quản lý, sử dụng đất đai

a/ Quản lý đất đai.

- Tập trung rà soát lại quỹ đất đai, hiện trạng quản lý, sử dụng đất của nông, lâm trường. Căn cứ đề án sắp xếp nông, lâm trường, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch, kế hoạch phát triển phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp từng địa bàn, từng vùng sinh thái, địa phương xác định rõ từng loại đất để quản lý sử dụng có hiệu quả. Đây là công việc quan trọng và phức tạp nhất phải được tập trung chỉ đạo, bao gồm:

+ Diện tích đất nông, lâm trường giữ lại để sản xuất, kinh doanh.

+ Diện tích đất giao lại cho chính quyền địa phương quản lý để giao lại cho nông dân quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

+ Diện tích đất bị chính quyền địa phương thu hồi để giao cho tổ chức, cá nhân sử dụng theo quy định của pháp luật, gồm: Đất nông, lâm trường sử dụng không đúng mục đích, không đúng quy hoạch và kém hiệu quả; đất nông, lâm trường bị lấn chiếm.

+ Diện tích đất tranh chấp phải xử lý theo pháp luật, gồm: Diện tích đất tranh chấp giữa nông, lâm trường với hộ dân cư; diện tích đất tranh chấp giữa nông, lâm trường với các tổ chức khác.

b/ Sử dụng đất đai.

- Diện tích đất nông, lâm trường giữ lại để thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh là chính thì chuyển sang thuê đất.

- Diện tích đất nông, lâm trường giữ lại để thực hiện nhiệm vụ công ích thì giao đất theo quy định của pháp luật.

- Đất nông, lâm trường đã cho các tổ chức, hộ gia đình thuê, mượn nếu đang sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp phù hợp với quy hoạch và pháp luật thì tiếp tục sử dụng và phải chuyển sang thuê đất của Nhà nước theo quy định hiện hành.

c/ Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn việc rà soát quy hoạch quản lý, sử dụng đất đai trong các nông, lâm trường quốc doanh.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ, ngành có nông, lâm trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng công ty nhà nước chỉ đạo và